

Số: 8267/SYT-NVY

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2021

V/v báo cáo đánh giá cấp độ dịch  
của Thành phố Hồ Chí Minh  
(tuần lễ 29/10-05/11/2021)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế về Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, Sở Y tế báo cáo đánh giá cấp độ dịch trên địa bàn Thành phố tuần lễ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 05/11/2021 như sau:

**1. Kết quả thực hiện các tiêu chí đánh giá cấp độ dịch của toàn Thành phố:**

**a. Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần**

- Số ca mắc mới trong tuần đánh giá từ 29/10/2021 – 05/11/2021: 6.622
- Số ca mắc mới của tuần trước từ ngày 22/10/2021 – 28/10/2021: 7.111 ca.
- Dân số trên địa bàn thành phố: 9.145.000 người (số liệu thực tế người dân đang cư trú, do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp).

Như vậy tổng số ca mắc mới trong cộng đồng/100.000 người/tuần trên địa bàn Thành phố là:  $(6.622 + 7.111) / (2 \times 9.145.000) \times 100.000 = 75,08$ .

Do đó, tiêu chí 1 đạt mức độ 3 ( $50 - < 150$ ).

**b. Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin (tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19).**

Tính đến hết ngày 05/11/2021, tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn Thành phố là 99,52% (đạt mức trên 70%); tỷ lệ người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn Thành phố là 94,44% (đạt trên 80% số liệu thực tế người dân đang cư trú, do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp).

**c. Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo các tuyến:**

- Thành phố đã có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh, thành phố (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4.

- Các quận, huyện và thành phố Thủ Đức xây dựng kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn (xã) để đáp ứng khi có dịch xảy ra theo công văn số 7629/SYT-NVY ngày 17/10/2021 của Sở Y tế về hướng dẫn đánh giá cấp độ dịch theo Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế.

## 2. Xác định cấp độ dịch

### a. Toàn Thành phố

Dựa trên 3 tiêu chí về số ca mắc mới tại cộng đồng, độ bao phủ vắc xin và tiêu chí đảm bảo khả năng chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng, địa phương đánh giá phân loại cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ theo bảng sau, cấp độ dịch của Thành phố hiện đang ở cấp độ 2.

Tiêu chí ca mắc mới tại cộng đồng	0 - < 20	20 – < 50	50 - < 150	≥ 150
	<b>Tiêu chí tiêm chủng</b>			
≥ 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 1	<b>Cấp 2</b>	Cấp 3
< 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4

### b. Cấp quận, huyện, thành phố Thủ Đức và phường, xã, thị trấn

#### Đánh giá cấp độ dịch ở cấp quận, huyện, thành phố Thủ Đức

- Có 13/22 địa phương đạt cấp 1;
- Có 07/22 địa phương đạt cấp 2 (quận 3, quận 10, quận 12, quận Bình Tân, Bình Thạnh, huyện Bình Chánh, Hóc Môn);
- Có 02/22 địa phương đạt cấp 3 (huyện Nhà Bè và Cần Giờ);
- Có 03 quận tăng cấp độ dịch so với tuần trước là: Quận 10 (từ cấp 1 tăng lên cấp 2), huyện Cần Giờ (từ cấp 1 tăng lên cấp 3), huyện Nhà Bè (từ cấp 2 tăng lên cấp 3);
- Có 02 quận giảm cấp độ dịch so với tuần trước là: Quận 11, quận Phú Nhuận (giảm từ cấp độ 2 xuống cấp độ 1).

#### Đánh giá cấp độ dịch ở cấp phường, xã, thị trấn.

- Có 197/312 địa phương đạt cấp 1;
- Có 102/312 địa phương đạt cấp 2;
- Có 12/312 địa phương đạt cấp 3 (xã Nhị Bình, Xuân Thới Sơn, Xuân Thới Thượng, Tân Thới Nhì thuộc huyện Hóc Môn; xã Hiệp Phước, xã Long Thới, xã Phú Xuân, xã Phước Lộc thuộc huyện Nhà Bè; phường 7 thuộc Tân Bình; xã An Thới Đông, xã Bình Khánh, xã Lý Nhơn thuộc huyện Cần Giờ).
- Có 01/312 địa phương ở cấp 4 (xã Phước Kiên thuộc huyện Nhà Bè).

Có 23 phường, xã giảm cấp độ dịch và 36 phường, xã tăng cấp độ dịch so với tuần trước.

Sở Y tế kính báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND Thành phố (để báo cáo);
- Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 Thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, NVY.  
(VHN, LLH)



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Vĩnh Châu

**Phụ lục 1. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CẤP ĐỘ DỊCH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**

(Tuần lễ 29/10-05/11/2021)

**1. Đánh giá chung**

	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
Phạm vi tỉnh		X		
Phạm vi huyện		07	02	
Phạm vi xã		102	12	

01

**2. Đánh giá chi tiết từng quận, huyện, phường, xã, thị trấn**

TT	Đơn vị hành chính	Tên phường/xã	Cấp độ dịch
	<b>QUẬN 1</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Bến Nghé	Cấp 1
2		Bến Thành	Cấp 1
3		Cầu Kho	Cấp 1
4		Cầu Ông Lãnh	Cấp 1
5		Cô Giang	Cấp 1
6		Đa Kao	Cấp 1
7		Nguyễn Cư Trinh	Cấp 1
8		Nguyễn Thái Bình	Cấp 1
9		Phạm Ngũ Lão	Cấp 1
10		Tân Định	Cấp 1
	<b>QUẬN 3</b>		<b>Cấp 2</b>
1		Phường 1	Cấp 1
2		Phường 2	Cấp 1
3		Phường 3	Cấp 2
4		Phường 4	Cấp 1
5		Phường 5	Cấp 2
6		Phường 9	Cấp 2
7		Phường 10	Cấp 2
8		Phường 11	Cấp 2
9		Phường 12	Cấp 2
10		Phường 13	Cấp 2
11		Phường 14	Cấp 2
12		Võ Thị Sáu	Cấp 2
	<b>QUẬN 4</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Phường 1	Cấp 1
2		Phường 2	Cấp 1
3		Phường 3	Cấp 1
4		Phường 4	Cấp 1
5		Phường 6	Cấp 1
6		Phường 8	Cấp 1
7		Phường 9	Cấp 1
8		Phường 10	Cấp 1
9		Phường 13	Cấp 1

TT	Đơn vị hành chính	Tên phường/xã	Cấp độ dịch
10		Phường 14	Cấp 1
11		Phường 15	Cấp 1
12		Phường 16	Cấp 1
13		Phường 18	Cấp 1
	<b>QUẬN 5</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Phường 01	Cấp 2
2		Phường 02	Cấp 2
3		Phường 03	Cấp 1
4		Phường 04	Cấp 1
5		Phường 05	Cấp 2
6		Phường 06	Cấp 1
7		Phường 07	Cấp 1
8		Phường 08	Cấp 1
9		Phường 09	Cấp 2
10		Phường 10	Cấp 1
11		Phường 11	Cấp 2
12		Phường 12	Cấp 2
13		Phường 13	Cấp 1
14		Phường 14	Cấp 1
	<b>QUẬN 6</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Phường 1	Cấp 1
2		Phường 2	Cấp 1
3		Phường 3	Cấp 1
4		Phường 4	Cấp 1
5		Phường 5	Cấp 1
6		Phường 6	Cấp 1
7		Phường 7	Cấp 1
8		Phường 8	Cấp 1
9		Phường 9	Cấp 1
10		Phường 10	Cấp 2
11		Phường 11	Cấp 1
12		Phường 12	Cấp 1
13		Phường 13	Cấp 1
14		Phường 14	Cấp 2
	<b>QUẬN 7</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Bình Thuận	Cấp 1
2		Phú Mỹ	Cấp 1
3		Phú Thuận	Cấp 1
4		Tân Hưng	Cấp 1
5		Tân Kiên	Cấp 1
6		Tân Phong	Cấp 1
7		Tân Phú	Cấp 1

TT	Đơn vị hành chính	Tên phường/xã	Cấp độ dịch
8		Tân Quy	Cấp 1
9		Tân Thuận Đông	Cấp 1
10		Tân Thuận Tây	Cấp 1
	<b>QUẬN 8</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Phường 1	Cấp 1
2		Phường 2	Cấp 1
3		Phường 3	Cấp 1
4		Phường 4	Cấp 1
5		Phường 5	Cấp 1
6		Phường 6	Cấp 1
7		Phường 7	Cấp 1
8		Phường 8	Cấp 1
9		Phường 9	Cấp 1
10		Phường 10	Cấp 1
11		Phường 11	Cấp 1
12		Phường 12	Cấp 1
13		Phường 13	Cấp 1
14		Phường 14	Cấp 1
15		Phường 15	Cấp 1
16		Phường 16	Cấp 1
	<b>QUẬN 10</b>		<b>Cấp 2</b>
1		Phường 1	Cấp 2
2		Phường 2	Cấp 1
3		Phường 4	Cấp 2
4		Phường 5	Cấp 2
5		Phường 6	Cấp 2
6		Phường 7	Cấp 1
7		Phường 8	Cấp 1
8		Phường 9	Cấp 1
9		Phường 10	Cấp 1
10		Phường 11	Cấp 2
11		Phường 12	Cấp 2
12		Phường 13	Cấp 2
13		Phường 14	Cấp 2
14		Phường 15	Cấp 2
	<b>QUẬN 11</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Phường 1	Cấp 1
2		Phường 2	Cấp 1
3		Phường 3	Cấp 2
4		Phường 4	Cấp 1
5		Phường 5	Cấp 2
6		Phường 6	Cấp 2

TT	Đơn vị hành chính	Tên phường/xã	Cấp độ dịch
7		Phường 7	Cấp 1
8		Phường 8	Cấp 1
9		Phường 9	Cấp 2
10		Phường 10	Cấp 1
11		Phường 11	Cấp 2
12		Phường 12	Cấp 1
13		Phường 13	Cấp 1
14		Phường 14	Cấp 2
15		Phường 15	Cấp 1
16		Phường 16	Cấp 1
	<b>QUẬN 12</b>		<b>Cấp 2</b>
1		An Phú Đông	Cấp 1
2		Đông Hưng Thuận	Cấp 2
3		Hiệp Thành	Cấp 2
4		Tân Chánh Hiệp	Cấp 2
5		Tân Hưng Thuận	Cấp 1
6		Tân Thới Hiệp	Cấp 2
7		Tân Thới Nhất	Cấp 2
8		Thạnh Lộc	Cấp 1
9		Thạnh Xuân	Cấp 2
10		Thới An	Cấp 2
11		Trung Mỹ Tây	Cấp 2
	<b>BÌNH CHÁNH</b>		<b>Cấp 2</b>
1		An Phú Tây	Cấp 1
2		Bình Chánh	Cấp 1
3		Bình Hưng	Cấp 2
4		Bình Lợi	Cấp 1
5		Đa Phước	Cấp 1
6		Hưng Long	Cấp 2
7		Lê Minh Xuân	Cấp 2
8		Phạm Văn Hai	Cấp 1
9		Phong Phú	Cấp 1
10		Quy Đức	Cấp 1
11		Tân Kiên	Cấp 2
12		Tân Nhựt	Cấp 2
13		Tân Quý Tây	Cấp 1
14		Tân Túc	Cấp 1
15		Vĩnh Lộc A	Cấp 2
16		Vĩnh Lộc B	Cấp 2
	<b>BÌNH TÂN</b>		<b>Cấp 2</b>
1		An Lạc	Cấp 2
2		An Lạc A	Cấp 1

TT	Đơn vị hành chính	Tên phường/xã	Cấp độ dịch
3		Bình Hưng Hòa	Cấp 2
4		Bình Hưng Hòa A	Cấp 2
5		Bình Hưng Hòa B	Cấp 2
6		Bình Trị Đông	Cấp 2
7		Bình Trị Đông A	Cấp 2
8		Bình Trị Đông B	Cấp 1
9		Tân Tạo	Cấp 2
10		Tân Tạo A	Cấp 2
	<b>BÌNH THẠNH</b>		<b>Cấp 2</b>
1		Phường 1	Cấp 2
2		Phường 2	Cấp 1
3		Phường 3	Cấp 1
4		Phường 5	Cấp 2
5		Phường 6	Cấp 2
6		Phường 7	Cấp 1
7		Phường 11	Cấp 2
8		Phường 12	Cấp 2
9		Phường 13	Cấp 2
10		Phường 14	Cấp 2
11		Phường 15	Cấp 2
12		Phường 17	Cấp 2
13		Phường 19	Cấp 1
14		Phường 21	Cấp 1
15		Phường 22	Cấp 2
16		Phường 24	Cấp 1
17		Phường 25	Cấp 2
18		Phường 26	Cấp 2
19		Phường 27	Cấp 2
20		Phường 28	Cấp 2
	<b>CẦN GIỜ</b>		<b>Cấp 3</b>
1		An Thới Đông	Cấp 3
2		Bình Khánh	Cấp 3
3		Cần Thạnh	Cấp 1
4		Long Hòa	Cấp 1
5		Lý Nhơn	Cấp 3
6		Tam Thới Hiệp	Cấp 2
7		Thạnh An	Cấp 1
	<b>CỦ CHI</b>		<b>Cấp 1</b>
1		An Nhơn Tây	Cấp 1
2		An Phú	Cấp 1
3		Bình Mỹ	Cấp 1
4		Hòa Phú	Cấp 1



TT	Đơn vị hành chính	Tên phường/xã	Cấp độ dịch
5		Nhuận Đức	Cấp 1
6		Phạm Văn Cội	Cấp 1
7		Phú Hòa Đông	Cấp 1
8		Phú Mỹ Hưng	Cấp 1
9		Phước Hiệp	Cấp 1
10		Phước Thạnh	Cấp 1
11		Phước Vĩnh An	Cấp 1
12		Tân An Hội	Cấp 1
13		Tân Phú Trung	Cấp 1
14		Tân Thạnh Đông	Cấp 1
15		Tân Thạnh Tây	Cấp 1
16		Tân Thông Hội	Cấp 1
17		Thái Mỹ	Cấp 1
18		Thị trấn	Cấp 1
19		Trung An	Cấp 1
20		Trung Lập Hạ	Cấp 1
21		Trung Lập Thượng	Cấp 1
	<b>GÒ VẤP</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Phường 1	Cấp 1
2		Phường 3	Cấp 1
3		Phường 4	Cấp 1
4		Phường 5	Cấp 2
5		Phường 6	Cấp 1
6		Phường 7	Cấp 2
7		Phường 8	Cấp 1
8		Phường 9	Cấp 1
9		Phường 10	Cấp 2
10		Phường 11	Cấp 1
11		Phường 12	Cấp 2
12		Phường 13	Cấp 2
13		Phường 14	Cấp 2
14		Phường 15	Cấp 2
15		Phường 16	Cấp 1
16		Phường 17	Cấp 1
	<b>HÓC MÔN</b>		<b>Cấp 2</b>
1		Bà Điểm	Cấp 2
2		Đông Thạnh	Cấp 2
3		Nhị Bình	Cấp 3
4		Tân Hiệp	Cấp 2
5		Tân Thới Nhi	Cấp 3
6		Tân Xuân	Cấp 2
7		Thị Trấn	Cấp 2

TT	Đơn vị hành chính	Tên phường/xã	Cấp độ dịch
8		Thới Tam Thôn	Cấp 1
9		Trung Chánh	Cấp 1
10		Xuân Thới Đông	Cấp 2
11		Xuân Thới Sơn	Cấp 3
12		Xuân Thới Thượng	Cấp 3
	<b>NHÀ BÈ</b>		<b>Cấp 3</b>
1		Hiệp Phước	Cấp 3
2		Long Thới	Cấp 3
3		Nhơn Đức	Cấp 2
4		Phú Xuân	Cấp 3
5		Phước Kiên	Cấp 4
6		Phước Lộc	Cấp 3
7		Thị Trấn	Cấp 2
	<b>PHÚ NHUẬN</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Phường 1	Cấp 1
2		Phường 2	Cấp 1
3		Phường 3	Cấp 1
4		Phường 4	Cấp 2
5		Phường 5	Cấp 1
6		Phường 7	Cấp 1
7		Phường 8	Cấp 1
8		Phường 9	Cấp 1
9		Phường 10	Cấp 1
10		Phường 11	Cấp 1
11		Phường 13	Cấp 1
12		Phường 15	Cấp 2
13		Phường 17	Cấp 1
	<b>TÂN BÌNH</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Phường 1	Cấp 1
2		Phường 2	Cấp 2
3		Phường 3	Cấp 1
4		Phường 4	Cấp 1
5		Phường 5	Cấp 1
6		Phường 6	Cấp 1
7		Phường 7	Cấp 3
8		Phường 8	Cấp 1
9		Phường 9	Cấp 1
10		Phường 10	Cấp 1
11		Phường 11	Cấp 1
12		Phường 12	Cấp 1
13		Phường 13	Cấp 1
14		Phường 14	Cấp 1

TT	Đơn vị hành chính	Tên phường/xã	Cấp độ dịch
15		Phường 15	Cấp 1
	<b>TÂN PHÚ</b>		<b>Cấp 1</b>
1		Hiệp Tân	Cấp 1
2		Hòa Thành	Cấp 1
3		Phú Thạnh	Cấp 1
4		Phú Thọ Hòa	Cấp 1
5		Phú Trung	Cấp 1
6		Sơn Kỳ	Cấp 1
7		Tân Quý	Cấp 1
8		Tân Sơn Nhì	Cấp 1
9		Tân Thành	Cấp 1
10		Tân Thới Hòa	Cấp 1
11		Tây Thạnh	Cấp 1
	<b>TP. THỦ ĐỨC</b>		<b>Cấp 1</b>
1		An Khánh	Cấp 1
2		An Lợi Đông	Cấp 1
3		An Phú	Cấp 2
4		Bình Chiểu	Cấp 2
5		Bình Thọ	Cấp 1
6		Bình Trưng Đông	Cấp 2
7		Bình Trưng Tây	Cấp 2
8		Cát Lái	Cấp 1
9		Hiệp Bình Chánh	Cấp 2
10		Hiệp Bình Phước	Cấp 2
11		Hiệp Phú	Cấp 1
12		Linh Chiểu	Cấp 1
13		Linh Đông	Cấp 1
14		Linh Tây	Cấp 1
15		Linh Trung	Cấp 2
16		Linh Xuân	Cấp 1
17		Long Bình	Cấp 2
18		Long Phước	Cấp 1
19		Long Thạnh Mỹ	Cấp 1
20		Long Trường	Cấp 1
21		Phú Hữu	Cấp 1
22		Phước Bình	Cấp 2
23		Phước Long A	Cấp 2
24		Phước Long B	Cấp 2
25		Tam Bình	Cấp 1
26		Tam Phú	Cấp 2
27		Tân Phú	Cấp 2
28		Tăng Nhơn Phú A	Cấp 1

<b>TT</b>	<b>Đơn vị hành chính</b>	<b>Tên phường/xã</b>	<b>Cấp độ dịch</b>
29		Tăng Nhơn Phú B	Cấp 1
30		Thạnh Mỹ Lợi	Cấp 1
31		Thảo Điền	Cấp 1
32		Thủ Thiêm	Cấp 1
33		Trường Thạnh	Cấp 2
34		Trường Thọ	Cấp 1